

Số:  
V/v thông tin thuốc tháng 04

Ngọc Hồi, ngày tháng năm

Kính gửi: Các khoa, phòng trực thuộc.

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế về việc Quy định tổ chức và hoạt động của khoa dược Bệnh viện;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội ban hành Luật tiếp cận thông tin.

Cập nhật thông tin thuốc đến Bác sỹ đang phục vụ khám, chữa bệnh và một số nhân viên y tế có liên quan đến sử dụng thuốc tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi như sau:

Thông tin thuốc mới: **Meyerison 50mg**(Eperison hydroclorid)

**Forsancort 1% - 10g** (Hydrocortison acetat)

**Infatrax 100mg**(Itraconazol)

**Cordaron150mg/3ml**(Amiodarone)

**Notired** (Calcium phosphat+Magnesi gluconat)

Giao phòng Hành chính quản trị đăng tải nội dung theo tờ Hướng dẫn sử dụng 05 thuốc (*có nội dung kèm theo*) tại chuyên mục Thông tin thuốc trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện để phục vụ nhân viên y tế tại khoa, phòng tự cập nhật kiến thức liên quan đến sử dụng thuốc nhằm thực hiện công tác sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và hiệu quả tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi ./.

*Nơi nhận:*

- BGĐ (b/c);
- Các khoa, phòng trực thuộc (t/h);
- Lưu: VT; KD.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thâm**

Stt	Biệt dược	Hoạt chất-Nhóm dược lý	Chỉ định	Chống chỉ định	Liều dùng
1	MEYERISON	Eperison hydroclorid là nhóm giãn cơ vân và giãn mạch	Thuốc được chỉ định để cải thiện các triệu chứng tăng trương lực cơ liên quan đến những bệnh sau: Hội chứng đốt sống cổ, viêm quanh khớp vai và đau cột sống thắt lưng. Liệt cứng liên quan đến những bệnh sau: Bệnh mạch máu não, liệt cứng do tủy, thoái hóa đốt sống cổ, di chứng sau phẫu thuật (bao gồm cả u não tủy), di chứng sau chấn thương (chấn thương tủy, tổn thương đầu), xơ cứng cột bên teo cơ, bại não, thóa hóa tủy, bệnh mạch máu tủy và các bệnh lý não tủy khác	Thuốc không có chống chỉ định tuyệt đối	Người lớn: 50mg x 3 lần/ngày sau mỗi bữa ăn. Liều lượng được điều chỉnh theo tuổi của bệnh nhân và mức độ trầm trọng của triệu chứng.
2	FORSA NCORT	Hydrocortison acetat - Thuốc thuộc nhóm Hocmon và thuốc tác động	Được dùng ngoài để chữa các bệnh viêm da tiếp xúc kích ứng,	Không bôi thuốc trên mắt hoặc trên mặt (ví dụ mụn trứng cá, trứng	Bôi thuốc 1-2 lần/ngày, dùng thuốc không quá 7

		vào hệ nội tiết	viêm da tiếp xúc dị ứng, phản ứng côn trùng cắn, bệnh eczema ở mức độ nhẹ đến trung bình.	cá đỏ hoặc viêm da quanh miệng), vùng da quanh bộ phận sinh dục, vết thương hở, da bị nhiễm khuẩn, chốc lở, vết côn trùng cắn hoặc đốt bị nhiễm khuẩn. Người bị nhiễm khuẩn, nhiễm virus (thủy đậu, zona, herpes) nhiễm nấm hay ký sinh trùng, loét da.	ngày. Nếu tình trạng bệnh không cải thiện, phải hỏi ý kiến bác sỹ. Trẻ em >10 tuổi dùng như người lớn. Không nên sử dụng cho trẻ em <10 tuổi. Cách dùng: Chỉ bôi ngoài da, bôi 1 chấm nhỏ thuốc lên vùng da bị bệnh, Massage nhẹ nhàng vào da.
<b>3</b>	<b>IFATRAX</b>	Itraconazol -Thuốc thuộc nhóm kháng nấm	Nấm Candida ở miệng-họng.Nấm Cadida âm hộ-âm đạo. Lang ben, Nấm móng chân, tay.	Các thuốc sau không dùng đồng thời với itraconazol: Các thuốc được chuyển hóa bởi CYP34 có thể kéo dài khoảng QT: astemizol, Quinidin, bepridill... dùng đồng thời có thể làm tăng nồng độ trong huyết tương của các thuốc này, có thể dẫn đến kéo dài Qt và trường hợp hiếm xảy ra xoắn đỉnh. Không dùng	Dùng theo đường uống, để thuốc được hấp thu tối đa nên dùng ngay sau bữa ăn. Nhiễm nấm phụ khoa: 200mg x 2 lần/ngày. Nhiễm nấm da và mắt: 200mg x 1 lần/ngày.Nấm toàn thân: 100mg x 1 lần/ngày

				itraconazol cho bệnh nhân có bằng chứng rối loạn chức năng tâm thất như suy tim sung huyết...	
4	<b>Cordarone</b> <b>150mg/3ml</b> (tiêm tĩnh mạch)	Amiodarone- Thuốc thuộc nhóm tim mạch	Thuốc được chỉ định trong điều trị một số rối loạn nhịp tim nặng và dùng trong hội sinh hô hấp- tuần hoàn trong trường hợp ngừng tim do rung thất đã đề kháng với sốc điện ngoài lồng ngực.	Dị ứng đã biết với I ốt hoặc amiodarone hoặc một trong các TP của thuốc. Cường tuyến giáp, một số rối loạn nhịp tim và/hoặc tính dẫn truyền. Khó chịu đột ngột kèm với tụt huyết áp. Hạ huyết áp trầm trọng, nhịp tim chậm quá mức. Sau 3 tháng đầu của thai kỳ và PNCCB. Trẻ em < 3 tuổi	*Điều trị rối loạn nhịp tim nặng không phải trường hợp hội sinh hô hấp-tuần hoàn trong ngừng tim do rung thất đã đề kháng với sốc điện ngoài lồng ngực. Liều khởi đầu thường dùng 5mg/kg thể trọng, có thể lặp lại 2 hoặc 3 lần trong 24h. Do tác dụng ngắn của thuốc nên phải tiêm truyền liên tục. Liều duy trì: 10-20mg/kg/ngày dùng trong vài ngày tiêm truyền *Hội sinh hô hấp-

					tuần hoàn trong trường hợp ngừng tim do rung thất đã đề kháng với sốc điện ngoài lồng ngực: Liều khởi đầu là tiêm tĩnh mạch 300mg(hoặc 5mg/kg) pha trong 20ml dung dịch glucose 5 % và tiêm nhanh. Có thể tiêm thẳng tĩnh mạch thêm 150mg(hoặc 2,5mg/kg) nếu vẫn còn rung thất
<b>5</b>	<b>Notired</b>	Thuốc thuộc nhóm khoáng chất và Vitamin	Điều trị suy nhược do thiếu Calci, Magnesi. Thích hợp cho bệnh nhân trong thời kỳ dưỡng bệnh (sau phẫu thuật, bệnh rối loạn nội tiết và chuyển hóa, suy dinh dưỡng, nghiện rượu). Học sinh và sinh viên	Mẫn cảm với thành phần của thuốc. Tăng Calci huyết, Calci niệu, có cạn Calci trong mô, đang theo chế độ ăn kiêng đường. Trẻ em dưới 6 tuổi.	Người lớn: 2-3 viên mỗi ngày. Trẻ em(6-15 tuổi): 1 viên mỗi ngày. Cách dùng: Hòa tan viên thuốc vào 200ml nước, có thể điều chỉnh lượng nước pha để tùy chỉnh mùi vị dung

			trong thời gian thi cử. Người bị stress, người hoạt động trí não quá sức, người lao động chân tay, người chơi thể thao, người cao tuổi. Phụ nữ mãn kinh, trẻ đang tăng trưởng.		dịch theo ý thích.
--	--	--	--	--	--------------------

*Trích từ hướng dẫn sử dụng thuốc của các thuốc : Meyerison, Forsancort, Infatrax, Cordaron, Notired.*

